

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC GIẢI NGHÈO
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (04 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	
02	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	
03	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	
04	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

Cụm từ viết tắt:

- Ủy ban nhân dân: UBND
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: UB MTTQVN
- Ban Chỉ đạo: BCD
- Công chức Bộ phận một cửa: CCMC
- Công chức chuyên môn: CCCM

1. Nhóm 02 TTHC

- Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm
- Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm

1.1 Trường hợp không có khiếu nại về kết quả rà soát được niêm yết, thông báo công khai.

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo UBND cấp xã.	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Thực hiện các bước tiếp theo quy định.	CCCM cấp xã	0,5 ngày
B4	Thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình.	Chủ tịch UBND cấp xã, BCD rà soát cấp xã,	01 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		Trưởng thôn và rà soát viên, CCMC cấp xã	
B5	Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã, Trưởng thôn, Bí thư Chi bộ thôn, đoàn thể, rà soát viên, một số đại diện hộ gia đình qua rà soát, hộ gia đình khác, đại diện UB MTTQVN cấp xã	01 ngày
B6	Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở UBND cấp xã; thông báo qua đài truyền thanh cấp xã (nếu có)	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã.	03 ngày làm việc
B7	Tổng hợp, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã xem xét	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	04 ngày
B8	Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện theo quy định.	Chủ tịch UBND cấp xã	02 ngày
B9	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả cho CCCM xã.	Văn thư UBND cấp xã	01 ngày
B10	Cập nhật kết quả lên hệ thống phần mềm và bàn giao kết quả cho bộ phận trả kết quả	CCCM cấp xã	1,5 ngày
B11	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
	Tổng thời gian thực hiện		15 ngày

1.2. Trường hợp có khiếu nại về kết quả rà soát được niêm yết, thông báo công khai.

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo UBND cấp xã. 	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Thực hiện các bước tiếp theo quy định 	CCCM cấp xã	0,5 ngày
B4	Thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình	Chủ tịch UBND cấp xã, BCD rà soát cấp xã, Trưởng thôn và rà soát viên, CCCM cấp xã	01 ngày
B5	Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã, Trưởng thôn, Bí thư Chi bộ thôn, đoàn thể, rà soát viên, một số đại diện hộ gia đình qua rà soát, hộ gia đình khác, đại diện UB MTTQVN cấp xã	01 ngày
B6	Niem yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở UBND cấp xã; thông báo qua đài truyền thanh cấp xã (nếu có)	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	03 ngày làm việc
B7	Khi có khiếu nại của người dân, BCD rà soát cấp xã tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình rà soát trong thời gian không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	02 ngày làm việc (theo quy định không

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	nhận được khiếu nại.		quá 07 ngày làm việc)
B8	Niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	03 ngày làm việc
B9	Tổng hợp, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã xem xét	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	01 ngày
B10	Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện theo quy định.	Chủ tịch UBND cấp xã, CCCM cấp xã	01 ngày
B11	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả cho CCCM xã.	Văn thư UBND cấp xã	01 ngày
B12	Cập nhật kết quả lên hệ thống phần mềm và bàn giao kết quả cho bộ phận trả kết quả	CCCM cấp xã	0,5 ngày
B13	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày

2. Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình

2.1. Trường hợp không có khiếu nại về kết quả rà soát được niêm yết, thông báo công khai.

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo UBND cấp xã. 	CCMC cấp xã	0,5 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.	CCCM cấp xã	0,5 ngày
B4	Thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình	Chủ tịch UBND cấp xã, BCD rà soát cấp xã, CCCM cấp xã.	01 ngày
B5	Niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở xã	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	05 ngày làm việc
B6	Tổng hợp, lập danh sách, báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã xem xét	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã.	03 ngày
B7	Quyết định công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình hoặc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện theo quy định.	Chủ tịch UBND cấp xã, CCCM cấp xã.	02 ngày
B8	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả cho công chức chuyên môn xã.	Văn thư UBND cấp xã	01 ngày
B9	Cập nhật kết quả lên hệ thống phần mềm và bàn giao kết quả cho bộ phận trả kết quả	CCCM cấp xã	1,5 ngày
B10	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày

2.2. Trường hợp có khiếu nại về kết quả rà soát được niêm yết, thông báo công khai.

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo UBND cấp xã.	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Thực hiện các bước tiếp theo quy định.	CCCM cấp xã	0,5 ngày
B4	Thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình	Chủ tịch UBND cấp xã, BCD rà soát cấp xã, CCCM cấp xã.	01 ngày
B5	Niem yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở xã.	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	05 ngày làm việc
B6	Tổ chức phúc tra khi có khiếu nại về kết quả niêm yết	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	03 ngày làm việc
B7	Tổng hợp, lập danh sách, báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã xem xét	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã.	1,5 ngày
B8	Quyết định công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình hoặc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện theo quy định.	Chủ tịch UBND cấp xã, CCCMC cấp xã	01 ngày
B9	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả cho CCCM xã.	Văn thư UBND cấp xã	01 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B10	Cập nhật kết quả lên hệ thống phần mềm và bàn giao kết quả cho bộ phận trả kết quả	CCCM cấp xã	01 ngày
B11	Trả kết quả giải quyết; Thống kê, theo dõi	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày

3. Công nhận người lao động có thu nhập thấp

3.1. Trường hợp không có khiếu nại về kết quả rà soát được niêm yết, thông báo công khai.

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo UBND cấp xã.	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.	CCCM cấp xã	0,5 ngày
B4	Xác định thu nhập của người lao động, trên cơ sở khảo sát thu nhập của hộ gia đình	Chủ tịch UBND cấp xã, BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã.	01 ngày
B5	Niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở xã	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	05 ngày làm việc
B6	Tổng hợp, lập danh sách, báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã xem xét	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã.	03 ngày
B7	Quyết định công nhận danh sách người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn xã hoặc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do đối với	Chủ tịch UBND cấp xã, CCCM cấp xã.	02 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	trường hợp không đủ điều kiện theo quy định.		
B8	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả cho công chức chuyên môn xã.	Văn thư UBND cấp xã	01 ngày
B9	Cập nhật kết quả lên hệ thống phần mềm và bàn giao kết quả cho bộ phận trả kết quả	CCCM cấp xã	1,5 ngày
B10	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày

2.2. Trường hợp có khiếu nại về kết quả rà soát được niêm yết, thông báo công khai.

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo UBND cấp xã.	CCMC cấp xã	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: Thực hiện các bước tiếp theo quy định.	CCCM cấp xã	0,5 ngày
B4	Xác định thu nhập của người lao động, trên cơ sở khảo sát thu nhập của hộ gia đình	Chủ tịch UBND cấp xã, BCD rà soát cấp xã, CCCM cấp xã.	01 ngày
B5	Niem yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở xã.	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	05 ngày làm việc
B6	Tổ chức phúc tra khi có khiếu nại về kết quả niêm yết	BCĐ rà soát cấp xã, CCCM cấp xã	03 ngày làm việc
B7	Tổng hợp, lập danh sách, báo cáo Chủ tịch	BCĐ rà soát cấp xã,	1,5 ngày

Số TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	UBND cấp xã xem xét	CCCM cấp xã.	
B8	Quyết định công nhận danh sách người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn xã hoặc trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do đối với trường hợp không đủ điều kiện theo quy định.	Chủ tịch UBND cấp xã, CCCMC cấp xã	01 ngày
B9	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả cho CCCM xã.	Văn thư UBND cấp xã	01 ngày
B10	Cập nhật kết quả lên hệ thống phần mềm và bàn giao kết quả cho bộ phận trả kết quả	CCCM cấp xã	01 ngày
B11	Trả kết quả giải quyết Thống kê, theo dõi	CCMC cấp xã	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày